

Số 12 - NQ/BCSD

*Fax/Email: LĐ Sở
- Các phòng, ban, xã*

NGHỊ QUYẾT
CỦA BAN CÁN SỰ ĐẢNG UBND TỈNH

ĐỀ NÚT Số... 251
Ninh Bình Ngày... 17.1.2017

N về việc tăng cường công tác quản lý nhà nước về du lịch và quản lý quy hoạch, khai thác có hiệu quả để phát triển du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn

I. Tình hình phát triển Du lịch Ninh Bình thời gian qua

Những năm qua, nhất là từ năm 2010 đến nay, Du lịch Ninh Bình đã có bước phát triển khá nhanh, công tác quy hoạch và quản lý quy hoạch được triển khai thực hiện đồng bộ; cơ sở hạ tầng du lịch được quan tâm đầu tư; công tác quảng bá, xúc tiến du lịch được thực hiện thường xuyên; nhiều khu, điểm du lịch được hình thành và phát triển, từng bước đáp ứng nhu cầu phục vụ khách du lịch. Khách du lịch đến Ninh Bình giai đoạn 2010 - 2016 tăng bình quân 13,71%/năm, doanh thu thu du lịch tăng bình quân 22,15%/năm. Năm 2016, Ninh Bình đón gần 6,5 triệu lượt khách, trong đó có trên 716.000 lượt khách quốc tế; doanh thu đạt 1.765 tỷ đồng.

Bên cạnh những kết quả đạt được, còn một số tồn tại, hạn chế: Quy hoạch du lịch chưa theo kịp sự phát triển, chất lượng quy hoạch thấp, thiếu định hướng mang tính dài hạn; cơ sở hạ tầng, cơ sở vật chất kỹ thuật du lịch còn thiếu, chất lượng dịch vụ còn thấp; nguồn nhân lực du lịch còn hạn chế cả về chuyên môn nghiệp vụ du lịch và tinh thần, tính chuyên nghiệp; liên kết, phối hợp giữa các ngành, các cấp và doanh nghiệp dịch vụ du lịch có mặt chưa chặt chẽ; vai trò của Hiệp hội Du lịch chưa được phát huy hiệu quả; chất lượng dịch vụ du lịch có tính cạnh tranh thấp; vệ sinh, môi trường, văn minh du lịch chậm được cải thiện; du lịch phát triển chưa tương xứng với tiềm năng và thiếu bền vững. Vai trò của cộng đồng trong phát triển du lịch chưa được phát huy; công tác quản lý nhà nước về du lịch, nhất là tại các khu, điểm du lịch còn bất cập...

Nguyên nhân của những hạn chế trên là do nhận thức của một số cấp ủy, chính quyền các cấp nhất là cơ sở chưa đánh giá đúng vị trí, vai trò của ngành du lịch trong sự phát triển kinh tế - xã hội; chưa thực sự coi du lịch là ngành kinh tế tổng hợp, có tính liên ngành, liên vùng.

II. Quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp phát triển du lịch thành ngành kinh tế mũi nhọn

1. Quan điểm

- Phát triển du lịch là trách nhiệm của cả hệ thống chính trị, các cấp, các ngành, của toàn xã hội, có sự lãnh đạo, chỉ đạo chặt chẽ của cấp ủy đảng; phát huy mạnh mẽ vai trò động lực của doanh nghiệp và cộng đồng dân cư. Tăng cường hiệu lực quản lý nhà nước về Du lịch, tập trung khắc phục những yếu kém, tạo bước chuyển biến rõ rệt, góp phần nâng cao sức cạnh tranh của du lịch Ninh Bình. Triển khai thực hiện nghiêm túc Nghị quyết số 08-NQ/TW ngày 16/01/2017 của Bộ Chính trị về phát triển Du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn. Tiếp tục thực hiện

Nghị quyết số 15-NQ/TU ngày 13/7/2009 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về phát triển Du lịch đến năm 2020 và định hướng đến năm 2030 và Nghị quyết số 02-NQ/TU ngày 17/8/2016 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về bảo tồn, phát huy giá trị Di sản văn hóa và thiên nhiên thế giới Quần thể danh thắng Tràng An trong phát triển du lịch giai đoạn 2016 - 2020.

- Phát triển du lịch bền vững, từng bước đưa du lịch sớm trở thành ngành kinh tế mũi nhọn của tỉnh, góp phần chuyển dịch cơ cấu kinh tế, thúc đẩy các ngành kinh tế khác cùng phát triển.

- Phát triển du lịch thực sự là ngành kinh tế dịch vụ tổng hợp, có tính liên ngành, liên vùng, có trọng tâm, trọng điểm, hiệu quả, có thương hiệu và khả năng cạnh tranh cao, xã hội hóa cao và nội dung văn hóa sâu sắc, tăng cường liên kết trong nước và quốc tế, chú trọng liên kết giữa ngành du lịch với các ngành, lĩnh vực khác trong chuỗi giá trị hình thành nên các sản phẩm du lịch.

2. **Mục tiêu**

- Huy động các nguồn lực, tập trung khai thác hợp lý tài nguyên du lịch. Từng bước xây dựng Ninh Bình trở thành trung tâm Du lịch quan trọng của Miền Bắc và đến năm 2020 Du lịch có bản trở thành ngành kinh tế mũi nhọn của tỉnh.

- Xây dựng hệ thống cơ sở hạ tầng, cơ sở vật chất kỹ thuật phục vụ du lịch đồng bộ, chất lượng cao; chú trọng xây dựng, phát triển các khu, tuyến, điểm du lịch mới có khả năng cạnh tranh và thu hút khách du lịch. Phấn đấu đến năm 2025 có 25 - 30 khách sạn 3 - 5 sao với 2.500 - 3.000 phòng ngủ.

- Phấn đấu năm 2017, toàn tỉnh đón trên 6,7 triệu lượt khách du lịch (trong đó có trên 670 ngàn lượt khách quốc tế), doanh thu đạt trên 1.800 tỷ đồng, lượng khách lưu trú tăng ít nhất 5%; đến năm 2020, khách du lịch đạt từ 8 - 9 triệu lượt (trong đó có trên 1 triệu lượt khách quốc tế), doanh thu đạt trên 3.000 tỷ đồng. Tạo việc làm cho 21.000 - 23.000 người, trong đó lao động trực tiếp là 5.000 - 7.000 người.

3. **Nhiệm vụ và giải pháp**

3.1. *Xây dựng quy hoạch và quản lý quy hoạch*

- Quy hoạch tổng thể phát triển du lịch: Hoàn thiện quy hoạch tổng thể phát triển du lịch Ninh Bình đến năm 2025, định hướng đến năm 2030.

- Xây dựng các Quy hoạch chi tiết: Quy hoạch chi tiết Khu trung tâm thành phố Ninh Bình, Vườn quốc gia Cúc Phương - Kỳ Phú - Hồ Đồng Chương, bổ sung Quy hoạch Khu du lịch sinh thái Vân Long; Quy hoạch hệ thống xử lý rác thải, nước thải tại các khu, điểm du lịch; Quy hoạch các vùng chuyên sản xuất rau quả và thực phẩm sạch phục vụ du lịch; Quy hoạch hệ thống giao thông đường thủy phục vụ phát triển du lịch.

- Quản lý quy hoạch:

+ Trên cơ sở các quy hoạch được phê duyệt, các sở, ban, ngành, UBND các cấp cẩn cứ chức năng, nhiệm vụ của mình xây dựng kế hoạch cụ thể triển khai thực hiện và quản lý chặt chẽ quy hoạch đã được phê duyệt.

+ Triển khai cắm mốc giới và tổ chức thực hiện nghiêm túc Quyết định số 230/QĐ-TTg ngày 04/2/2016 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Quy hoạch chung xây dựng Quần thể Danh thắng Tràng An tỉnh Ninh Bình. Thực hiện Kế hoạch quản lý, bảo tồn phát huy giá Di sản văn hóa và thiên nhiên thế giới Quần thể danh thắng Tràng An theo khuyến nghị của UNESCO.

3.2. Huy động các nguồn lực đầu tư hạ tầng, xây dựng các sản phẩm du lịch

- Tập trung vốn ngân sách nhà nước đầu tư cơ sở hạ tầng tại các khu, điểm du lịch có ảnh hưởng lớn đến sự phát triển du lịch, như: Quận thể Danh thắng Tràng An, Quảng trường Đinh Tiên Hoàng đế, khu Công viên động vật hoang giã Quốc gia, sông Sào Khê, Khu Kênh Gà - Động Vân Trình...và hệ thống giao thông kết nối các khu, điểm du lịch; lồng ghép các chương trình mục tiêu quốc gia gắn với đầu tư cho Du lịch.

- Huy động tối đa các nguồn vốn, khuyến khích và tạo điều kiện cho các thành phần kinh tế tham gia đầu tư phát triển du lịch. Khuyến khích các nhà đầu tư chiến lược đầu tư hình thành các khu dịch vụ du lịch phức hợp, dự án dịch vụ du lịch quy mô lớn, các trung tâm mua sắm, giải trí chất lượng cao.

- Nâng cấp, phát triển hạ tầng dịch vụ du lịch như điện, nước, đường giao thông, bưu chính viễn thông, tài chính, ngân hàng, y tế... đến các khu, điểm du lịch.

- Khuyến khích các dự án xây dựng khách sạn từ 3 - 5 sao, đặc biệt là khách sạn nghỉ dưỡng; hệ thống nhà hàng đạt chuẩn, nhà hàng cao cấp phục vụ khách du lịch. Xây dựng các tuyến, điểm du lịch mới có tính liên vùng để kéo dài thời gian lưu trú và tăng mức chi tiêu của du khách; khuyến khích, tạo điều kiện để các doanh nghiệp đầu tư sản xuất các mặt hàng lưu niệm (sản phẩm thêu ren, cói, đá mỹ nghệ, mây tre đan, gốm sứ, tranh, ảnh nghệ thuật ...) phục vụ du khách.

- Đa dạng hóa sản phẩm du lịch nhằm phục vụ nhu cầu của các khách du lịch, như: Du lịch giáo dục, du lịch thể thao, du lịch nghỉ dưỡng, du lịch trên sông, du lịch sinh thái, du lịch mạo hiểm, du lịch dưỡng bệnh, du lịch nông nghiệp.

3.3. Tăng cường công tác quản lý nhà nước về du lịch

- Tăng cường hiệu lực quản lý Nhà nước về đảm bảo an ninh, trật tự, an toàn giao thông, vệ sinh môi trường, vệ sinh an toàn thực phẩm, văn minh du lịch tại các khu, điểm du lịch.

- Tăng cường phối hợp giữa các cấp, các ngành và các doanh nghiệp du lịch trong công tác bảo tồn, khôi phục, phát huy giá trị di sản gắn với phát triển du lịch.

- Tăng cường kiểm tra, kiểm soát ô nhiễm môi trường và vệ sinh môi trường, đặc biệt tại các điểm nhạy cảm gần các khu, điểm du lịch và các tuyến giao thông. Xây dựng hệ thống nhà vệ sinh đạt chuẩn, làm tốt công tác xử lý nước thải, rác thải trên mặt đất, mặt nước tại các khu, điểm du lịch.

- Xây dựng, điều chỉnh mức thu phí, giá dịch vụ phù hợp với quy định của Nhà nước và quản lý chặt chẽ hoạt động thu phí tại các khu, điểm du lịch.

- Đổi mới hoạt động của Hiệp hội Du lịch Ninh Bình đảm bảo hiệu quả, thiết thực để chia sẻ kinh nghiệm, thông tin, phục vụ khách du lịch ngày càng tốt hơn.

- Rà soát, lắp đặt bô sung biển báo, biển chỉ dẫn giao thông, biển chỉ dẫn du lịch, đảm bảo thuận tiện để khách du lịch tiếp cận các khu, điểm du lịch của tỉnh.

3.4. Phát triển thị trường, đẩy mạnh quảng bá, xúc tiến du lịch

- Nghiên cứu thị trường, chi tiêu của khách du lịch đến Ninh Bình để làm cơ sở cho công tác quy hoạch, phát triển sản phẩm, dịch vụ du lịch cho phù hợp.

- Tăng cường đầu tư kinh phí cho hoạt động quảng bá, xúc tiến du lịch trên các phương tiện thông tin đại chúng, báo, đài truyền hình, internet, đặc biệt là đẩy mạnh quảng bá, xúc tiến du lịch tại các hội chợ, triển lãm du lịch.

- Đổi mới cách thức, nội dung, nâng cao tính chuyên nghiệp trong hoạt động xúc tiến; tập trung xúc tiến, quảng bá du lịch theo chiến dịch trọng điểm; đẩy mạnh xã hội hóa xúc tiến, quảng bá du lịch; sử dụng hiệu quả phương tiện truyền thông.

- Thường xuyên tổ chức chương trình famtrip, presstrip để nghiên cứu, khảo sát, xây dựng các chương trình du lịch; tạo điều kiện cho các hãng phim nổi tiếng về quay phim tại Ninh Bình để góp phần quảng bá hình ảnh du lịch Ninh Bình.

- Tăng cường hợp tác, liên kết du lịch với các địa phương trong khu vực Đồng bằng Sông Hồng và các thành phố lớn như Hà Nội, Đà Nẵng, Huế, Thành phố Hồ Chí Minh.

3.5. *Từng bước chuẩn hóa và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực du lịch*

- Quan tâm đào tạo, bồi dưỡng cho cán bộ, công chức, viên chức và người lao động làm việc tại các cơ quan quản lý có liên quan đến hoạt động du lịch. Xây dựng kế hoạch và lộ trình đào tạo nguồn nhân lực cho ngành du lịch giai đoạn 2017 - 2020, dự báo nhu cầu nguồn nhân lực giai đoạn 2021 - 2030.

- Chú trọng việc đào tạo ngoại ngữ, trước hết là tiếng Anh cho cán bộ quản lý, doanh nghiệp và đào tạo, đào tạo lại chuyên môn nghiệp vụ, tập trung vào các lĩnh vực: Lễ tân, buồng, bàn, bar, kỹ thuật chế biến món ăn, thuyết minh viên.

3.6. *Tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức cộng đồng về phát triển du lịch.*

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền và giáo dục ý thức cộng đồng cho nhân dân, đặc biệt là nhân dân tại các khu du lịch, điểm du lịch trên địa bàn tỉnh về văn hoá giao tiếp, thái độ ân cần, niềm nở, ý thức gìn giữ môi trường, cảnh quan du lịch và bảo vệ Di sản Văn hóa và Thiên nhiên thế giới.

- Thường xuyên bồi dưỡng nâng cao kỹ năng, kiến thức du lịch, ngoại ngữ, kỹ năng giao tiếp ứng xử văn minh, lịch sự và trách nhiệm bảo vệ tài nguyên, môi trường du lịch, đặc biệt là bảo vệ Di sản Văn hóa và Thiên nhiên thế giới Quần thể danh thắng Tràng An cho người dân tham gia làm dịch vụ du lịch.

III. Tổ chức thực hiện

Giao UBND tỉnh xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết. Định kỳ 6 tháng, 12 tháng tổng hợp kết quả, báo cáo Ban Cán sự Đảng UBND tỉnh./. 

Noi nhậm:

- Thường trực Tỉnh ủy (để BC);
- Các đồng chí UV BCS Đảng UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể của tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- Lưu: VT, BCS, VP2, VP5.

NN/

T/M BAN CÁN SỰ ĐẢNG BÍ THƯ



Đinh Văn Điển